

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON PLÔNG
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HSST

Ngày: 18-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG, TỈNH KON TUM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Đăng Lễ.

- **Hội thẩm nhân dân:** Bà Đỗ Thị Thanh Xuân và ông Đinh Văn Tú.

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Phương - Thư ký

Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông tham gia phiên tòa:**

Ông Vũ Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại Nhà văn hóa thôn Kon Leang, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông. Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 21/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 07/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: A T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 0x tháng 0x năm 198x, tại tỉnh Kon Tum;

Nơi cư trú: Thôn K, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Mơ Nâm; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Đ (đã chết) và bà Y Đ, sinh năm: 194x; bị cáo có vợ là Y Th (đã chết); có 01 người con sinh năm 2008; bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/12/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Y Đ; Sinh năm: 1948; Nơi cư trú: Thôn K, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. *Có mặt.*

- **Người làm chứng:**

+ Bà Y T; Sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Thôn K, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. *Có mặt*

+ Anh A Th; Sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Thôn K, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Ông A R; Sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Thôn K, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- **Người phiên dịch:** Ông A Tm – Bí Thư Thôn K, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/11/2021, A T (sinh năm 198x) cùng với A Th (sinh năm 199x) và A R (sinh năm 197x), ngồi uống rượu tại nhà mẹ đẻ của A T là bà Y Đ (sinh năm 194x, HKTT: K – M – K - Kon Tum). Trong lúc ngồi uống rượu, bà Y Đ lấy 01 (một) con dao rựa để chặt dây điện ở trong nhà, A T nói Y Đ không được chặt nữa do sợ Y Đ bị điện giật nhưng Y Đ không nghe. Lúc này, A T bực tức nên đã lấy 01 (một) cây gậy gỗ ở gần bếp lửa trong nhà, có đặc điểm chiều dài 70 cm, đường kính đầu lớn 07 cm, đường kính đầu nhỏ 05 cm, đánh bà Y Đ 01 cái trúng vào trán bên phải của bà Y Đ gây thương tích. Sau đó, bà Y Đ được chị Y T và một số người dân đưa đi cấp cứu, khâu vết thương tại Trạm y tế thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông.

Ngày 16/11/2021, bà Y Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông.

Tại bản Kết luận pháp y về thương tích số: 150/TgT-TTPY ngày 22/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum kết luận: Y Đ bị “Vết thương vùng trán phải kích thước trung bình, còn chỉ khâu 06%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 06%”.

Tại Bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 21/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông đã truy tố bị cáo A T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo qui định tại điểm a, d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm và tình tiết định khung là gây thương tích đối với mẹ của mình. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo A T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A T từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 06/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: 01 cây gậy gỗ có chiều dài 70cm, đường kính đầu lớn 07cm, đường kính đầu nhỏ 05cm.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 07 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Ý kiến bị hại: Thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có ý kiến bổ sung gì và không có tranh luận gì. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội chuộc lại lỗi lầm, chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng anh A Th và A R có đơn xin xét xử vắng mặt và những người làm chứng vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ, không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh A Th và anh A R.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ xác định:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/11/2021, bị cáo A T ngồi uống rượu tại nhà mẹ đẻ của A T là bà Y Đ (sinh năm 1948, HKTT: K – M – K - Kon Tum). Trong lúc ngồi uống rượu, Y Đ lấy 01 (một) con dao rựa để chặt dây điện ở trong nhà, A T nói Y Đ không được chặt nữa do sợ Y Đ bị điện giật nhưng Y Đ không nghe. Lúc này, A T bực tức nên đã lấy 01 (một) cây gậy gỗ ở gần bếp lửa trong nhà, có chiều dài 70 cm, đường kính đầu lớn 07 cm, đường kính đầu nhỏ 05 cm, là hung khí nguy hiểm đánh bà Y Đ là mẹ ruột của bị cáo 01 cái vào trán bên phải của bà Y Đ gây thương tích là 06%”. Với tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm và gây thương tích đối với mẹ mình nên đã đủ căn cứ để truy tố, xét

xử đối với bị cáo theo điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra. Bị cáo A T là người đã trưởng thành, có nhận thức và hiểu biết pháp luật, nhưng do ý thức xem thường pháp luật, không coi trọng tình mẹ con, không biết đạo hiếu của một người con đối với mẹ của mình, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong lúc uống rượu, sinh hoạt với bà Y Đ là mẹ ruột của mình đáng lẽ bị cáo phải biết xử lý có tình có nghĩa, có đạo đức, trách nhiệm của một người con đối với người mẹ của mình nhưng bị cáo không hành động như thế mà ngược lại bị cáo đã cố ý dùng cây gậy gỗ là hung khí nguy hiểm đánh vào trán là vùng trọng yếu của cơ thể của bà Y Đ, bên cạnh đó bà Y Đ mẹ ruột của bị cáo đã trên 70 tuổi không có khả năng tự vệ, chống đỡ khi bị cáo dùng gậy đánh và bị cáo đã gây thương tích cho bà Y Đ với tỷ lệ thương tích 06%, khi gây ra thương tích cho bà Y Đ bị cáo không đưa bà Y Đ đi cấp cứu, băng bó vết thương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội vì tình hình tội phạm về hành vi cố ý gây thương tích ngày càng gia tăng trên địa bàn. Tuy nhiên, xét động cơ, mục đích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hội đồng xét xử thấy, bị cáo và người bị hại là mẹ con trong gia đình, hành vi phạm tội chỉ vì mâu thuẫn bộc phát trong lúc cùng uống rượu, hành vi của bị cáo không có tính hung hãn, quyết liệt. Sau khi gây thương tích cho bà Y Đ bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn, hối hận. Vì vậy, hội đồng xét xử sẽ xem xét, đánh giá khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết phạm tội đó với người đủ 70 tuổi trở lên theo điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên

bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 cây gậy gỗ có chiều dài 70cm, đường kính đầu lớn 07cm, đường kính đầu nhỏ 05cm. Đây là công cụ, phương tiện là hung khí nguy hiểm bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo A T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo A T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo A T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 06/12/2021).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng:

- 01 cây gậy gỗ có chiều dài 70cm, đường kính đầu lớn 07cm, đường kính đầu nhỏ 05cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 07 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo A T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/02/2022).

Nơi nhận:

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- Công an huyện Kon Plông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Đăng Lễ